TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 68/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 8 - 2017
V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Đức Hưng.

2. Ông Trần Minh Út.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2017/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2017, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Quảng Ánh M**, sinh năm 1974 (Có mặt).

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Chí H**, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp 1, xã B, huyện C, tỉnh D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 6 năm 2017 và tại phiên tòa, bà Quảng Ánh Mtrình bày: Vào năm 2002 bà và ông Nguyễn Chí H chung sống như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Chí H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Ông Nguyễn Chí H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Quảng Ánh M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Quảng Ánh Mkhởi kiện ông Nguyễn Chí H về tranh chấp ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Đồng thời, ông Nguyễn Chí H được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Quảng Ánh Mvà ông Nguyễn Chí H chung sống như vợ chồng vào năm 2002, do cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Quảng Ánh Myêu cầu ly hôn nhưng ông Nguyễn Chí H không ý kiến. Đồng thời, bà Mvà ông H chung sống như vợ chồng và không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa bà Quảng Ánh Mvà ông Nguyễn Chí H không được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Từ đó, không công nhận bà Quảng Ánh Mvà ông Nguyễn Chí H là vợ chồng theo quy định tại các điều 9, 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Quảng Ánh Mchịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 9, 14 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Quảng Ánh Mvà ông Nguyễn Chí H là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Quảng Ánh Mchịu 300.000 đồng. Bà Quảng Ánh Mnộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006586, ngày 15/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nay chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mỹ Nhi